

THỐNG KÊ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ VỚI VIỆT NAM

(tiếp theo)

Ths. Cao Minh Kiểm
Phó giám đốc TTTT Tư liệu KH&CN Quốc gia

III. Một số ý kiến về thống kê KH&CN ở Việt Nam

1. Hiện trạng công tác thống kê KH&CN Việt Nam

Công tác thống kê KH&CN ở Việt Nam mặc dù đã được đặt ra từ đầu những năm 80 của thế kỷ trước song vẫn chưa phát triển đúng tầm, cần được nhìn nhận và tổ chức lại để đáp ứng được đòi hỏi của công tác quản lý, hoạch định chính sách phát triển KH&CN. Vẫn còn nhiều vấn đề bất cập như chỉ tiêu thống kê, cơ sở pháp lý, tổ chức, công tác thu thập, xử lý, công bố và sử dụng số liệu thống kê. Có thể nhận định một số vấn đề của công tác thống kê KH&CN ở Việt Nam như sau:

- Hoạt động thống kê KH&CN không được tiến hành thường xuyên, định kỳ; Chế độ báo cáo thống kê không được thực hiện đầy đủ.

- Hệ thống chỉ tiêu thống kê KH&CN không còn phù hợp do được ban hành từ lâu, chịu ảnh hưởng của thời kỳ kế hoạch hoá tập trung, không phù hợp với thông lệ quốc tế, không tạo ra số liệu có khả năng so sánh quốc tế, không phù hợp với hội nhập và kinh tế thị trường, xã hội hoá hoạt động KH&CN.

- Chưa hình thành được được tổ chức thống kê chuyên ngành KH&CN cũng như chưa hình thành được hệ thống thống kê KH&CN trong cả nước.

- Phương pháp luận thống kê KH&CN theo chuẩn mực quốc tế chưa được nghiên cứu và áp dụng thấu đáo.

Thực trạng công tác thống kê KH&CN của Việt Nam có tính chất "ăn đong", như một chuyên gia về thống kê đã nhận định. Những bất cập trên đòi hỏi phải có những giải pháp và bước đi thích hợp để làm cho công tác thống kê KH&CN phát triển theo kịp yêu cầu.

2. Căn cứ chính sách và pháp lý phát triển công tác thống kê KH&CN thời gian tới

Hiện nay vấn đề phát triển công tác thống kê KH&CN đã trở nên cấp bách và cần phải được tiến hành nhanh chóng. Có thể nói rằng việc phát triển công tác thống kê KH&CN đã có những nền tảng pháp lý và chính sách rõ ràng như:

- Điều 51 Luật KH&CN đã quy định rõ hệ thống chỉ tiêu thống kê KH&CN được quy định thống nhất trong cả nước.

- Luật Thống kê được soạn thảo để đệ trình Quốc hội xem xét xác định rõ ràng quan hệ giữa thống kê tập trung và thống kê bộ/ngành, phân định rõ vai trò của Tổng cục Thống kê và các tổ chức thống kê bộ/ngành trong việc phát triển thống kê chuyên ngành. Luật xác định rằng các bộ/ngành cần đẩy mạnh công tác thống kê chuyên ngành, đảm bảo cung cấp những chỉ tiêu thống kê ngành cho thống kê tập trung.

- Chỉ thị số 28/1998/CT-TTg ngày 19/8/1998 của Thủ tướng Chính phủ về

tăng cường và hiện đại hoá công tác thống kê trong đó nêu rõ số liệu thống kê của ngành nào quản lý, ngành đó phải chịu trách nhiệm tổng hợp, cung cấp cho Tổng cục Thống kê, phát triển công tác thống kê dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu;

- Quyết định số 141/2002/QĐ-CP ngày 21/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt định hướng phát triển thống kê Việt Nam đến năm 2010, trong đó xác định cần đưa thống kê Việt Nam đạt trình độ tiên tiến và phù hợp với thông lệ quốc tế; Hệ thống thống kê phải xây dựng trên cơ sở ứng dụng công nghệ tin học hiện đại, phương pháp thống kê, bảng phân loại, danh mục được xây dựng trên cơ sở chuẩn mực và thông lệ thống kê quốc tế; kiện toàn tổ chức thống kê của các bộ/ngành theo hướng mỗi bộ/ngành có tổ chức thống kê đủ năng lực.

- Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện kết luận Hội nghị Trung ương 6 (khoá IX) đề cập đến xây dựng Nghị định Chính phủ về Thống kê KHCN, coi đây là một nhiệm vụ quan trọng. Bộ KHCN đã quyết định đẩy nhanh công tác xây dựng nghị định thống kê KHCN.

- Nhu cầu của Nhà nước, của Lãnh đạo Bộ KHCN, của công tác quản lý, nghiên cứu hoạch định chính sách KHCN.

Sự chú trọng, định hướng lại của các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực thống kê KHCN cũng là căn cứ để chúng ta nghiên cứu hoàn thiện công tác thống kê KHCN.

3. Những đề xuất về bước đầu hoàn thiện công tác thống kê KHCN

Căn cứ các định hướng có tính chất chỉ đạo, từ các yêu cầu khách quan về công tác thống kê KHCN cũng như những vấn đề được các nước đang phát triển

quan tâm, tôi đề xuất một số ý kiến về bước đầu hoàn thiện công tác thống kê KHCN dưới đây:

a. Quan điểm và nguyên tắc phát triển

Mục tiêu phát triển của công tác thống kê KHCN là làm cho thống kê KHCN trở thành phương tiện quản lý hữu hiệu, đáp ứng yêu cầu đánh giá, phân tích thực trạng và dự báo tình hình phát triển KHCN trong cả nước và từng cấp, từng ngành phù hợp với chuẩn mực quốc tế, góp phần vào tiến trình hội nhập quốc tế; hình thành một hệ thống thống kê KHCN của Việt Nam dựa trên công nghệ hiện đại, liên kết mạng, đảm bảo thu thập, xử lý và cung cấp các số liệu thống kê có hệ thống về KHCN.

Việc phát triển công tác thống kê KHCN của Việt Nam cần được thực hiện trên cơ sở các quan điểm và nguyên tắc chủ đạo sau:

- Số liệu thống kê KHCN là thông tin có giá trị pháp lý, phản ánh tình hình hoạt động KHCN của đất nước. Số liệu thống kê KHCN do cơ quan quản lý nhà nước về KHCN là Bộ KHCN thu thập và cung cấp là thông tin chính thống, có giá trị pháp lý để phục vụ nhu cầu thông tin thống kê của Đảng và Nhà nước, các đối tượng trong xã hội;

- Thống kê KHCN được đảm bảo bằng pháp luật. Nguồn thông tin thống kê, phương pháp thu thập; hệ thống chỉ tiêu phải đảm bảo các nguyên tắc về chuyên môn, dựa trên căn cứ khoa học, có tính ổn định lâu dài đáp ứng yêu cầu so sánh theo không gian và thời gian, trong nước và quốc tế;

- Nhà nước đảm bảo đủ nguồn lực cần thiết cho thống kê, trong đó có thống kê KHCN để có những số liệu đầy đủ,

chính xác, kịp thời phục vụ cho quản lý và xây dựng chính sách, chiến lược phát triển KHCN;

- Thống kê KHCN là một bộ phận của thống kê tập trung, vì thế phải có kết hợp chặt chẽ giữa thống kê tập trung và thống kê KHCN, tuân thủ những quy định quản lý Nhà nước về thống kê. Số liệu thống kê KHCN của hệ thống thống kê tập trung do thống kê Bộ Khoa học và công nghệ thu thập, xử lý, tổng hợp và báo cáo;

- Các phương pháp thống kê, các bảng phân loại, danh mục được xây dựng, các chỉ tiêu thống kê KHCN phải có tính khoa học, cập nhật, phát triển trên cơ sở các chuẩn mực và thông lệ quốc tế, đồng thời phù hợp với thực tiễn của Việt Nam;

- Hệ thống cơ sở dữ liệu thống kê KHCN cần phải được xây dựng dựa trên cơ sở ứng dụng công nghệ tin học hiện đại, liên kết mạng;

- Kết hợp công tác thống kê KHCN với công tác thông tin KHCN;

b. Định hướng phát triển và hoàn thiện công tác thống kê KHCN

Việc hoàn thiện công tác thống kê KHCN cần được tiến hành theo những định hướng phát triển công tác thống kê Việt Nam được Chính phủ phê duyệt. Những định hướng cơ bản có thể bao gồm:

- Hoàn thiện môi trường pháp lý cho công tác thống kê KHCN bằng việc nhanh chóng xây dựng Nghị định Chính phủ về Thống kê KHCN. Nghị định sẽ tạo một công cụ pháp lý quan trọng, cụ thể hoá Luật thống kê cho thống kê KHCN;

- Hoàn thiện hệ thống thu thập số liệu thống kê KHCN. Hệ thống thống kê KHCN cần được kiện toàn theo hướng có tổ chức thống kê KHCN có đủ năng lực và cơ sở

vật chất kỹ thuật và kết hợp thống kê KHCN với công tác thông tin KHCN. Tiến tới hình thành hệ thống thống kê KHCN trong cả nước;

- Từng bước hoàn thiện và chuẩn hoá các sản phẩm thống kê KHCN như báo cáo thống kê thường niên, niên giám thống kê, kết quả điều tra KHCN định kỳ, sản phẩm dự báo, phân tích dựa trên số liệu thống kê;

- Hoàn thiện phương pháp thống kê theo hướng ứng dụng phương pháp thống kê KHCN hiện đại, phù hợp với các tiêu chuẩn; thông lệ quốc tế, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Cần chú trọng nghiên cứu thấu đáo các phương pháp luận thống kê KHCN quốc tế hiện hành (như hướng dẫn Frascati, hướng dẫn Oslo, hướng dẫn Canberra, hướng dẫn của UNESCO,...). Xây dựng và thể chế hoá các chỉ tiêu quốc gia tập trung theo hướng đồng bộ, phản ánh được yêu cầu của thống kê KHCN, đảm bảo so sánh thế giới và khu vực; Chuẩn hoá các bảng phân loại sử dụng trong thống kê KHCN theo hướng tương thích với các Bảng phân loại chuẩn quốc tế nhưng mở rộng để đáp ứng yêu cầu và thực tiễn Việt Nam;

- Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông để phát triển công tác thống kê KHCN.

c. Hệ thống chỉ tiêu thống kê KHCN

Nghiên cứu xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê KHCN phù hợp với Việt Nam và tương đồng với khu vực và thế giới là vấn đề quan trọng. Theo tôi, những chỉ tiêu thống kê KHCN cần được xây dựng dựa vào nhu cầu thực tế của Việt Nam đồng thời tham khảo các nhóm chỉ tiêu thống kê KHCN được nhiều nước sử dụng như:

- Chỉ tiêu về nghiên cứu phát triển;
- Nhân lực khoa học và công nghệ;
- Đổi mới công nghệ và sử dụng công nghệ; sáng chế (Patents);

- Các chỉ tiêu về tác động của khoa học và công nghệ như: Cán cân thanh toán công nghệ (TBP) và thương mại công nghệ; thương mại công nghệ cao; phổ biến công nghệ thông tin; Đo lường thư mục học (bài báo khoa học và công nghệ)-đầu ra.

Cần nghiên cứu đưa thêm những chỉ tiêu đặc thù của Việt Nam và những chỉ tiêu đánh giá chính sách, tác động của KHCN, tính cạnh tranh/năng lực cạnh tranh, nhận thức của công chúng về KHCN, hạ tầng cơ sở, tác động của KHCN với sản xuất kinh doanh,...

d. Phương pháp luận thống kê KHCN

Phương pháp luận thống kê KHCN cần dựa trên nền tảng phương pháp luận thống kê của Việt Nam do Tổng cục Thống kê ban hành và các phương pháp luận đã được quốc tế thừa nhận trong lĩnh vực KHCN như:

- Hướng dẫn Frascati cho thống kê nghiên cứu phát triển;
- Hướng dẫn Canberra cho thống kê Nhân lực KHCN;
- Hướng dẫn Oslo cho Thống kê về đổi mới
- Hệ thống phân loại lĩnh vực nghiên cứu khoa học (của OECD và UNESCO), hệ thống phân loại công nghệ công nghiệp (ISIC); hệ thống phân loại về ngành nghề đào tạo, về phân loại trình độ nhân lực;...

Từ các nghiên cứu thấu đáo về các phương pháp luận nói trên, kết hợp với

thực tế Việt Nam, chúng ta sẽ có thể đưa ra những phương pháp luận phù hợp cho Việt Nam.

e. Những sản phẩm đầu ra

Một số sản phẩm đầu ra của hệ thống thống kê KHCN có thể bao gồm:

- Các cơ sở dữ liệu thống kê KHCN
- Báo cáo Chỉ tiêu KHCN quốc gia (National S&T Indicators): trong đó bao gồm các chỉ tiêu về NCPT, về nhân lực KHCN, về sáng chế, về xuất bản và trích dẫn,...
- Báo cáo thường niên "Điều tra nghiên cứu và phát triển Quốc gia" (National Survey on R&D)
- Báo cáo "Điều tra quốc gia về Đổi mới" (National Survey on Innovation)
- Báo cáo "Điều tra nhận thức khoa học công nghệ" (National survey on Public awareness of S&T");
- Báo cáo về Năng lực cạnh tranh bằng khoa học và công nghệ;

f. Một số công việc cần triển khai trước mắt

Một số công việc trước mắt nên tiến hành ngay là:

- Đánh giá lại một cách đầy đủ thực trạng công tác thống kê KHCN của Việt Nam để đề ra những bước đi hợp lý;
- Thành lập nhóm chuyên gia nghiên cứu xây dựng đề án về phát triển công tác thống kê KHCN Việt Nam.
- Nhanh chóng biên soạn và trình Chính phủ ban hành Nghị định Chính phủ về Thống kê KHCN;
- Nghiên cứu xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê KHCN phù hợp với Việt Nam;

IV. Kết luận

Hoạt động KHCN của Việt Nam đã có những bước phát triển mới, đòi hỏi công

tác thống kê KHCN của Việt Nam cũng phải có những phát triển kịp thời để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý và hoạch định chính sách KHCN trong thời kỳ mới. Sự cần thiết phải phát triển công tác thống kê KHCN đã được thể hiện rất rõ qua các quyết định và các định hướng của Chính phủ.

Công tác thống kê KHCN của Việt Nam cần phát triển theo hướng đáp ứng

yêu cầu cụ thể của công tác quản lý và hoạch định chính sách của đất nước phù hợp với chuẩn mực quốc tế, hiện đại hoá, ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông hiện đại. Để thực hiện được điều này, cần phải có những bước đi nhanh chóng và hợp lý, cần nhanh chóng xây dựng đề án về phát triển công tác thống kê KHCN của Việt Nam trong thời gian tới ■